

Số: **06**/2013/NQ-ĐHĐCĐ.FECON

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT NỀN MÓNG VÀ CÔNG TRÌNH NGẦM FECON

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT NỀN MÓNG VÀ CÔNG TRÌNH NGẦM FECON

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua theo Nghị quyết số 120324/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/03/2012;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần kỹ thuật nền móng và công trình ngầm FECON ngày 19/04/2013,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị.
2. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2013 với cơ cấu như sau :

(a) Tổng doanh thu:	1.200.000.000.000 VNĐ.
(b) Lợi nhuận trước thuế:	160.000.000.000 VNĐ.
(c) Lợi nhuận sau thuế:	120.000.000.000 VNĐ.
3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty.
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

001

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

(a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:

Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ %
Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối đến 31/12/2012	162.295	
Lợi nhuận sau thuế 2012	100.103	
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2012	25.025	
Trích quỹ đầu tư phát triển	10.010	10% (LNST)
Trích quỹ dự phòng tài chính	5.005	5% (LNST)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10.010	10% (LNST)
Chia cổ tức năm 2012		30% (VĐL)*
- Bằng tiền mặt (đã tạm ứng)	16.566	10% (VĐL)
- Bằng cổ phần (đề xuất)	33.132	20% (VĐL)
Thù lao HĐQT, BKS	2.002	2% LNST

* Công ty đã tạm ứng 10% cổ tức năm 2012 bằng tiền mặt. Vốn điều lệ được xác định tại thời điểm chốt danh sách chia cổ tức.

(b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

Trích quỹ đầu tư phát triển	10% lợi nhuận sau thuế.
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 10% lợi nhuận sau thuế và không quá 3 tháng lương thực hiện.
Trích quỹ dự phòng tài chính	Không quá 5% lợi nhuận sau thuế, trích lập cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.
Cổ tức (% vốn điều lệ thực tế)	20% trong đó: - 10% bằng cổ phần; - 10% bằng tiền mặt;

6. Thông qua Phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2013 với mức không quá 2% LNST. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn thời điểm phân bổ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và hạch toán các khoản tiền trên phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi nhất cho Công ty.

7. Thông qua tiền thưởng năm 2012 cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc số tiền là: **1.500.000.000VNĐ** (Một tỷ năm trăm triệu đồng) được trích từ Quỹ phúc lợi.

8. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán cho Công ty năm 2013:

- (a) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- (b) Công ty Hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA);
- (c) Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Thăng Long.

9. Thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ Công ty và mục đích sử dụng vốn năm 2013 theo phương án đã trình tại Đại hội:

5025
IG T
PHÁT
T NÊN
TRÌNH
ECON
M - T

(a) Hình thức tăng vốn:

(i) *Thông qua hình thức trả cổ tức bằng cổ phần:*

Số cổ phần tăng thêm thông qua hình thức trả cổ tức bằng cổ phần tỷ lệ 20% vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại, tương ứng với **3.313.265 cổ phần** (Ba triệu, ba trăm mười ba nghìn, hai trăm sáu mươi lăm cổ phần).

(ii) *Thông qua hình thức phát hành thêm cổ phần:*

- Số cổ phần tăng thêm thông qua phát hành thêm cổ phần: **19.879.593 cổ phần** (Mười chín triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm chín mươi ba cổ phần).
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu.
- Tỷ lệ phát hành: 05:06 (Mỗi cổ đông sở hữu 05 cổ phần thì được hưởng quyền mua thêm 06 cổ phần phát hành thêm).
- Giá phát hành: **10.000 VNĐ/cổ phần**.

(b) Thời gian thực hiện: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(c) Tổng số cổ phần tăng thêm sau khi trả cổ tức bằng cổ phần và phát hành thêm cổ phần: **23.192.858 cổ phần** (Hai mươi ba triệu, một trăm chín mươi hai nghìn, tám trăm năm mươi tám cổ phần).

(d) Số tiền dự kiến thu được từ đợt tăng vốn: **198.795.930.000 VNĐ** (Một trăm chín mươi tám tỷ, bảy trăm chín mươi lăm triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng).

(e) Mục đích sử dụng vốn từ đợt phát hành: theo nội dung phương án phát hành được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(f) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chọn thời điểm thích hợp, có lợi cho Công ty để thực hiện các thủ tục tăng Vốn điều lệ phù hợp với phương án đã được phê duyệt trên cơ sở nhu cầu sử dụng vốn thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Phân bổ lại cho các đối tượng khác toàn bộ số cổ phần không phát hành hết phù hợp với quy định của pháp luật và có lợi nhất cho Công ty. Giá phát hành phân phối lại không được thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.
- Lập phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành đúng mục đích, phù hợp với nhu cầu thực tế của Công ty.
- Sửa đổi Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo Vốn điều lệ mới tăng thêm.
- Tiến hành đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và tiến hành niêm yết bổ sung số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX).

10. Thông qua Phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phù hợp với Vốn điều lệ mới sau khi phát hành tăng Vốn điều lệ và phù hợp với quy định mới của pháp luật áp dụng đối với công ty đại chúng.

11. Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc.

12. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Chấp thuận cho Ông Nguyễn Chí Công thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và Ông Hà Cửu Long trở thành thành viên bổ sung của Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Ông Hà Cửu Long được tính từ ngày 07/01/2013 đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị 2009-2014.

13. Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

Chấp thuận cho Ông Hà Cửu Long thôi giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung Ông Nguyễn Chí Công làm thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2009-2014.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án điều chỉnh cụ thể đối với từng nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; tổ chức thực hiện các thủ tục cần thiết trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hiện thực những nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Nghị Quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19/04/2013. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty, và các cá nhân và phòng ban khác liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN, HSX, VSD;
- Cổ đông công ty;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



PHẠM VIỆT KHOA

Số: **10** /2013/BBH-ĐHĐCĐ.FECON

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2013

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT NỀN MÓNG VÀ CÔNG TRÌNH NGẦM FECON

Tên công ty: Công ty cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tháp CEO, Lô HH2-1, Đường Phạm Hùng, Xã Mỹ Trì, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0101502599 do Phòng đăng ký doanh nghiệp – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 18/06/2004.

Hôm nay, vào hồi 08h00 ngày 19/04/2013, tại Hội trường tầng 3, Nhà hàng Vạn Hoa, 89 Lê Đức Thọ, Huyện Từ Liêm, Hà Nội, đã diễn ra phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 (gọi tắt là “**Đại hội**” hoặc “**ĐHĐCĐ**”) của Công ty cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON (gọi tắt là “**Công ty**” hoặc “**FECON**”).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự:

Tham dự Đại hội có 65 cổ đông đại diện cho **13.147.992** cổ phần, chiếm **79,37%** tổng số cổ phần của Công ty.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe Ông Bùi Thanh Tùng - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty : **16.566.328** cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự: **601** cổ đông, đại diện cho **16.566.328** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự Đại hội: 65 cổ đông, đại diện cho **13.147.992** cổ phần, chiếm **79,37%** số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005 và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Bầu Ban Chủ tọa; Chỉ định Thư ký; Bầu Ban Kiểm phiếu

001

1. Bầu Ban Chủ tọa

Để tiến hành Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa. Sau khi nghe danh sách Ban Chủ tọa dự kiến do Chủ tọa giới thiệu, Đại hội đã thông qua Ban Chủ tọa với 100% biểu quyết tán thành, gồm các thành viên sau đây:

(1) Ông Phạm Việt Khoa	-	Chủ tọa
(2) Ông Hà Thế Phương	-	Thành viên
(3) Ông Hà Thế Lộng	-	Thành viên
(4) Ông Trần Trọng Thắng	-	Thành viên
(5) Ông Nguyễn Quang Hải	-	Thành viên

2. Chỉ định Thư ký Đại hội

Để ghi chép diễn biến Đại hội và soạn thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội, Ban Chủ tọa đã chỉ định Ông Bùi Minh Tuấn làm Thư ký Đại hội.

3. Bầu Ban Kiểm phiếu

Để thực hiện công tác bầu cử và biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Kiểm phiếu. Sau khi nghe Ban Chủ tọa giới thiệu danh sách Ban Kiểm phiếu, Đại hội đã thông qua Ban Kiểm phiếu với 100% biểu quyết tán thành, gồm các thành viên sau đây:

(1) Ông Phùng Tiến Trung	-	Trưởng Ban
(2) Bà Nguyễn Thị Yến	-	Thành viên
(3) Bà Trần Thúy Nga	-	Thành viên

II. Thông qua Chương trình nghị sự; Quy chế tổ chức Đại hội; Thể thức biểu quyết, kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Chương trình nghị sự, Quy chế tổ chức Đại hội, và Thể thức biểu quyết, kiểm phiếu với 100% biểu quyết tán thành.

III. Nội dung chính của Đại hội**1. Báo cáo, Tờ trình Đại hội**

1.1 Đại hội đã nghe Ông Phạm Việt Khoa - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

1.2 Đại hội đã nghe Ông Phùng Tiến Trung - Trưởng Ban Kiểm soát thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012 và kế hoạch năm 2013.

1.3 Đại hội đã nghe Ông Phạm Duy Cường - Giám đốc tài chính thay mặt Ban điều hành Công ty trình bày:

- (i) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2012.
- (ii) Tờ trình của HĐQT về Phương án phân chia lợi nhuận năm 2012, kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2013.
- (iii) Tờ trình của HĐQT về Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2012, Kế hoạch phân phối thù lao HĐQT, BKS năm 2013; thưởng cho HĐQT và Ban TGD.
- (iv) Tờ trình của HĐQT về Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013.

1.4 Đại hội đã nghe Ông Bùi Minh Tuấn - Thư ký Đại hội trình bày:

- (i) Tờ trình của HĐQT về Phương án tăng Vốn điều lệ của Công ty.
- (ii) Tờ trình của HĐQT về Phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- (iii) Tờ trình của HĐQT về việc Chủ tịch HĐQT kiêm TGD.

1.5 Đại hội đã nghe Ông Phùng Tiến Trung - Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày:

- (i) Tờ trình của HĐQT về miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS.
- (ii) Tờ trình thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT; thông qua phương án bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS.
- (iii) Tờ trình thông qua danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS.

2. Thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình Đại hội

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình ĐHCĐ. Tóm lược một số ý kiến như sau:

- (i) *Một cổ đông cá nhân đề nghị HĐQT giải trình lý do đổi tên công ty cổ phần Bê tông FECON thành công ty cổ phần Khoáng sản FECON; giải trình khoản thuế trả dần trong BCTC 2012; đề nghị trả cổ tức bằng tiền (khoảng 10%), giảm phát hành thêm để tăng Vốn điều lệ.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- Lý do đổi tên từ công ty cổ phần Bê tông FECON thành công ty cổ phần Khoáng sản FECON: Quyết định đổi tên được đưa ra trong năm 2012 do Công ty có quan hệ tốt để tiếp cận được các mỏ đá, cát tại tỉnh Hà Nam. Nhiều nhà đầu tư đã theo đuổi các mỏ này nhưng do thiếu vốn nên muốn bán lại với giá bằng ½, và Công ty đã mua lại để sử dụng đá phục vụ sản xuất cọc, qua đó giá cọc sẽ giảm, bên cạnh đó đặt tên công ty Khoáng sản để thu hút khách hàng chú ý đến năng lực này của FECON phục vụ được nhiều dự án xử lý nền mà công ty đang theo đuổi. Hiện tại có 2 mỏ là mỏ cát và đá với trị giá không cao.

- Về khoản thuế trả dần: Phòng Tài chính của Công ty đã làm công văn gửi Cục thuế Hà Nội để làm thủ tục ưu đãi thuế. Cục thuế đã có công văn trả lời cho phép Công ty mỗi tháng nộp một khoản tiền thuế (1-2 tỷ đồng).

- HĐQT ghi nhận việc trả cổ tức bằng tiền; tuy nhiên, HĐQT cũng phải xem xét kỹ hơn về việc này vì không phải tất cả các cổ đông đều có mong muốn trả cổ tức bằng tiền. HĐQT cũng giải thích thêm rằng các nhà đầu tư lớn quan tâm nhiều hơn đối với việc gia tăng giá trị doanh nghiệp và nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

- Đối với việc phát hành thêm để tăng Vốn điều lệ: Công ty đang có nhu cầu lớn về vốn vì có nhiều dự án đang theo đuổi và dự kiến triển khai nhiều dự án lớn như: Dự án Formosa Hà Tĩnh: dự kiến 500 tỷ doanh số cho năm 2013; Nhiệt điện Thái Bình 1 (bắt đầu từ tháng 9/2012): dự kiến 160 tỷ; Nhiệt điện Thái Bình 2: dự kiến 134 tỷ; Nhiệt điện Thái Bình 2: phần cọc (đợt 1: 120 tỷ; đợt 2: 200 tỷ); siêu dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn: dự kiến 3 ngàn tỷ (cọc: 1200 tỷ - 1300 tỷ); Nhà máy cọc Nghi Sơn với Vốn điều lệ 100 tỷ trong đó Công ty cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON: 30 tỷ (chiếm

30%) nhằm vào nhu cầu sản phẩm cọc tại thị trường nơi đặt nhà máy, mà không cung cấp rộng rãi.

- (ii) *Một cổ đông cá nhân đề nghị HĐQT giải trình lý do thị trường chưa quan tâm đến cổ phiếu FCN; đề nghị duy trì 20% cổ tức và trả bằng tiền; đề nghị lựa chọn công ty tư vấn có uy tín, chất lượng tốt để đợt phát hành được thành công.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- Lý do khiến cổ phiếu FCN chưa được biết đến nhiều là vì công tác truyền thông của Công ty còn yếu. Trong thời gian vừa qua, Công ty mới chỉ dựa vào bộ phận truyền thông của Công ty; tuy nhiên, Công ty đã liên hệ và làm việc với các công ty truyền thông để tăng cường công tác truyền thông cho mã cổ phiếu FCN.

- HĐQT ghi nhận ý kiến lựa chọn công ty tư vấn uy tín để tư vấn phát hành trong năm nay.

- (iii) *Cổ đông Lê Đình Trọng đánh giá cao hiệu quả hoạt động của HĐQT năm 2012 – một năm khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và toàn cầu và đề nghị tăng mức thưởng cho HĐQT; đánh giá đợt phát hành năm 2012 để tăng Vốn điều lệ là có vấn đề ở chỗ ngày chốt danh sách phát hành trùng với ngày chia cổ tức; cho rằng việc tăng Vốn điều lệ của Công ty là quá nhanh và cần phải xem xét để tránh ảnh hưởng đến giá cổ phiếu.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- HĐQT ghi nhận ý kiến tăng mức thưởng cho HĐQT để đề xuất cao hơn cho năm sau.

- HĐQT ghi nhận ý kiến xem xét thời điểm phát hành và việc tăng Vốn điều lệ.

- (iv) *Một cổ đông cá nhân đề nghị HĐQT giải thích chi tiết kế hoạch kinh doanh năm 2013; tình hình thu hồi công nợ như thế nào; tại sao chi phí bán hàng tăng gần gấp đôi 18 lên 35 tỷ; bản khoản về việc tăng Vốn điều lệ; đề nghị trả cổ tức bằng tiền là 10%; thưởng bằng cổ phiếu tăng lên 40%; đề nghị cân đối lại nguồn phát hành.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- Kế hoạch kinh doanh năm 2013: Công ty đã hoàn thành Báo cáo tài chính Quý 1 năm 2013 và cho công bố vào ngày 22/04/2013.

- Về tình hình thu hồi công nợ, đại diện HĐQT giải trình cụ thể như sau:

- Nhiệt điện Nghi Sơn (tổng thầu Jurong- Singapore): đến thời điểm hiện tại đã hoàn thành xong việc thu hồi nợ.
- Đối với các công nợ với Shanghai cho dự án Formosa: đến trước ngày 30/8/2013, Shanghai cam kết trả đều theo kỳ 1 triệu đô/1 tháng; và đã thực hiện được 2 kỳ (2 triệu đô).
- Công nợ xấu của Công ty vẫn được tiến hành phân loại và trích dự phòng

rủi ro. Tính đến thời điểm ngày 31/12/2012, Công ty đã trích hơn 9 tỷ dự phòng rủi ro.

- Lý do chi phí bán hàng tăng: là do tăng cường công tác quảng cáo chạy thương hiệu logo FECON; và tách chi phí vận chuyển hàng khỏi giá vốn nguyên liệu đầu vào. Trước đây, việc nhập khẩu bậc thềm Hàn Quốc đã bao gồm cả chi phí vận chuyển đến công trường.

(v) *Cổ đông Đỗ Thanh Phong đề nghị HĐQT giải thích chi tiết về phương án thu hồi nợ và phương thức thu tiền qua từng dự án; đề nghị lựa chọn dự án mang lại nguồn thu; cho biết thông tin về công ty cổ phần FECON NGHỊ SƠN (ngành nghề là gì? Có trùng với ngành nghề Công ty mẹ không? Có mâu thuẫn với lợi ích của Công ty mẹ không?); tại sao mua sàn MIPEC trong khi Công ty đang cần vốn cho các dự án.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- Phương án thu hồi nợ: Công ty đã sử dụng mọi biện pháp có thể để thu hồi nợ (ví dụ: công an, cơ quan pháp luật), đồng thời đã siết chặt các điều khoản thanh toán bảo lãnh thanh toán trong các hợp đồng với khách hàng.

- HĐQT ghi nhận ý kiến lựa chọn dự án mang lại nguồn thu.

- Công ty cổ phần FECON NGHỊ SƠN: ngành nghề của công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông – một phần ngành nghề của Công ty mẹ và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty mẹ. Công ty mẹ là đầu mối bán hàng cho tất cả các công ty con và công ty liên kết.

- Lý do mua sàn MIPEC trong khi Công ty đang cần vốn cho các dự án: theo cơ hội thị trường mà vào thời điểm đó Công ty có tiền nhàn dỗi và đã có khách hàng thuê sàn; tuy nhiên, sau khi mua xong sàn, cơ hội cho thuê bị lỡ.

(vi) *Cổ đông Nguyễn Đức Tài đại diện cho Lotus-Mekong River Equity Fund đề nghị HĐQT giải trình lý do tăng Vốn điều lệ; đề nghị trả cổ tức bằng tiền.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- Lý do tăng Vốn điều lệ: Một khi Vốn điều lệ thấp thì Công ty rất khó có thể trực tiếp nhận dự án, mà phải thực hiện dự án với tư cách nhà thầu phụ như hiện nay. Vì vậy, mục đích tăng Vốn điều lệ là để Công ty có cơ hội trực tiếp làm dự án lớn, giảm tỷ trọng chi phí tài chính, qua đó tăng doanh số cho Công ty dẫn đến tăng cổ tức. Đồng thời, Công ty cũng áp dụng nhiều biện pháp để kiểm soát dòng tiền, ví dụ như: bảo lãnh thanh toán.

- HĐQT ghi nhận ý kiến trả cổ tức bằng tiền.

(vii) *Một cổ đông cá nhân đề nghị HĐQT giải trình phương án xử lý sàn MIPEC để tháo gỡ khó khăn dòng tiền năm 2013.*

Đại diện HĐQT giải trình: Công ty đang có kế hoạch giảm giá cho thuê hoặc bán sàn MIPEC để đầu tư vào dự án khác.

- (viii) *Cổ đông Phạm Ngọc Phú có ý kiến là Công ty nên tập trung vào phát triển một công ty, không nên chia thành nhiều công ty con; Công ty không nên ôm dòng tiền để tìm cơ hội trên thị trường, mà nên có một phương án phát hành thận trọng hơn như tìm đối tác chiến lược nước ngoài để họ đóng góp về tài chính và kỹ thuật cho Công ty; qua đó, cổ phiếu FCN sẽ thu hút được nhiều cổ đông quan tâm hơn.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- Lý do Công ty thành lập nhiều công ty con là để huy động tối đa nguồn lực cả bên ngoài và bên trong. Ví dụ: Công ty liên doanh Fecon-Shanghai Harbour đã huy động được người nước ngoài vào đóng góp tài chính, kỹ thuật và uy tín, thương hiệu; Viện nền móng và công trình trình huy động được nhiều giáo sư đầu ngành về làm việc. Các công ty con đều là nhà cung cấp cho Công ty mẹ, làm tăng năng lực Công ty mẹ và toàn hệ thống, đồng thời đóng góp lợi nhuận cho Công ty mẹ ngay từ khi phát sinh hợp đồng với khách hàng.

- HĐQT ghi nhận ý kiến tìm đối tác chiến lược nước ngoài.

- (ix) *Cổ đông Nguyễn Thị Bích Hạnh đề nghị HĐQT cung cấp thông tin về sàn 140m² (ở đâu? Thời hạn thuê trong bao lâu?); đề nghị trình bày chi tiết về việc chi Quỹ khen thưởng, phúc lợi.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- Sàn 140m² là sàn thuê của một công ty con tại Tháp CEO làm trụ sở của công ty liên doanh FECON- SHANGHAI HARBOUR có thời hạn thuê là 43 năm.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Công ty đã tiến hành trích lũy kế và chi chi cho CBNV và mục đích phúc lợi (tham quan, nghỉ mát).

- (x) *Một cổ đông cá nhân đề nghị tìm cổ đông chiến lược để phát hành; đề nghị đưa trụ sở Công ty về sàn MIPEC.*

Đại diện HĐQT giải trình:

- HĐQT ghi nhận ý kiến tìm cổ đông chiến lược để phát hành.

- HĐQT ghi nhận ý kiến về việc chuyển trụ sở Công ty về sàn MIPEC; tuy nhiên, việc này còn phải xem xét vì hiện tại Công ty đã thuê và thanh toán tiền thuê dài hạn đối với trụ sở tại Tầng 15 và Tầng 16, Tháp CEO, Lô HH2-1, Đường Phạm Hùng, Xã Mỹ Trì, Huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

- 3.1 Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát, và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty với 100% biểu quyết tán thành.

3.2 Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2013 với cơ cấu như sau :

- (a) Tổng doanh thu: 1.200.000.000.000 VNĐ.
- (b) Lợi nhuận trước thuế: 160.000.000.000 VNĐ.
- (c) Lợi nhuận sau thuế: 120.000.000.000 VNĐ.

3.3 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

(a) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012:

Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ %
Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối đến 31/12/2012	162.295	
Lợi nhuận sau thuế 2012	100.103	
Phân phối các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2012	25.025	
Trích quỹ đầu tư phát triển	10.010	10% (LNST)
Trích quỹ dự phòng tài chính	5.005	5% (LNST)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10.010	10% (LNST)
Chia cổ tức năm 2012		30% (VĐL)*
- Bằng tiền mặt (đã tạm ứng)	16.566	10% (VĐL)
- Bằng cổ phần (đề xuất)	33.132	20% (VĐL)
Thù lao HĐQT, BKS	2.002	2% LNST

* Công ty đã tạm ứng 10% cổ tức năm 2012 bằng tiền mặt. Vốn điều lệ được xác định tại thời điểm chốt danh sách chia cổ tức.

(b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

Trích quỹ đầu tư phát triển	10% lợi nhuận sau thuế.
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 10% lợi nhuận sau thuế và không quá 3 tháng lương thực hiện.
Trích quỹ dự phòng tài chính	Không quá 5% lợi nhuận sau thuế, trích lập cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.
Cổ tức (% vốn điều lệ thực tế)	20% trong đó: - 10% bằng cổ phần; - 10% bằng tiền mặt;

3.4 Thông qua Phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2013 với mức không quá 2% LNST.

3.5 Thông qua tiền thưởng năm 2012 cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc số tiền là: **1.500.000.000 VNĐ** (Một tỷ năm trăm triệu đồng) được trích từ Quỹ phúc lợi.

3.6 Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán cho Công ty năm 2013:

- (a) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- (b) Công ty Hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA);
- (c) Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Thăng Long.

3.7 Thông qua Phương án tăng Vốn điều lệ Công ty và mục đích sử dụng vốn năm 2013 theo phương án đã trình tại Đại hội:

(a) Hình thức tăng vốn:

(i) *Thông qua hình thức trả cổ tức bằng cổ phần:*

Số cổ phần tăng thêm thông qua hình thức trả cổ tức bằng cổ phần tỷ lệ 20% vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại, tương ứng với **3.313.265 cổ phần** (Ba triệu, ba trăm mười ba nghìn, hai trăm sáu mươi lăm cổ phần).

(ii) *Thông qua hình thức phát hành thêm cổ phần:*

- Số cổ phần tăng thêm thông qua phát hành thêm cổ phần: **19.879.593 cổ phần** (Mười chín triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm chín mươi ba cổ phần).
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu.
- Tỷ lệ phát hành: 05:06 (Mỗi cổ đông sở hữu 05 cổ phần thì được hưởng quyền mua thêm 06 cổ phần phát hành thêm).
- Giá phát hành: **10.000 VNĐ/cổ phần**.

(b) Thời gian thực hiện: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(c) Tổng số cổ phần tăng thêm sau khi trả cổ tức bằng cổ phần và phát hành thêm cổ phần: **23.192.858 cổ phần** (Hai mươi ba triệu, một trăm chín mươi hai nghìn, tám trăm năm mươi tám cổ phần).

(d) Số tiền dự kiến thu được từ đợt tăng vốn: **198.795.930.000 VNĐ** (Một trăm chín mươi tám tỷ, bảy trăm chín mươi lăm triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng).

(e) Mục đích sử dụng vốn từ đợt phát hành: theo nội dung phương án phát hành được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3.8 Thông qua Phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty phù hợp với Vốn điều lệ mới sau khi phát hành tăng Vốn điều lệ và phù hợp với quy định mới của pháp luật áp dụng đối với công ty đại chúng.

3.9 Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc.

3.10 Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS; Danh sách đề cử, ứng cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát với 100% biểu quyết thông qua.

3.11 Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Chấp thuận cho Ông Nguyễn Chí Công thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và Ông Hà Cửu Long trở thành thành viên bổ sung của Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Ông Hà Cửu Long được tính từ ngày 07/01/2013 đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị 2009-2014.

3.12 Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

Chấp thuận cho Ông Hà Cửu Long thôi giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung Ông Nguyễn Chí Công làm thành viên Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2009-2014.

4. Công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các vấn đề nêu tại các Tờ trình Đại hội

Ông Phùng Tiến Trung - Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu theo Biên bản kiểm phiếu ngày 19/04/2013. (kèm theo *Biên bản*)

5. Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Ông Bùi Minh Tuấn đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua dự thảo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông với 100% biểu quyết tán thành. (kèm theo *Nghị quyết*)

Biên bản này được lập vào hồi 12h30 ngày 19/04/2013 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm FECON kết thúc.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua./.

THƯ KÝ

BÙI MINH TUẤN

TM. BAN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA



PHẠM VIỆT KHOA

Tài liệu đính kèm:

- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Quy chế bầu bổ sung thành viên BKS;
- Thẻ thức biểu quyết, kiểm phiếu;
- Các Báo cáo của: HĐQT, BĐH, BKS;
- Các Tờ trình;
- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết;
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT.
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên BKS.